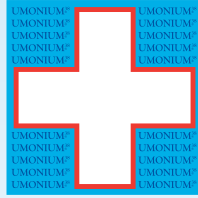


CHẤT TẮY - CHẤT KHỬ TRÙNG
THIẾT BỊ Y TẾ
CẤP IIa



UMONIUM³⁸ PROBES



✓ CÔNG THỨC KHÔNG CÓ

- THÀNH PHẦN CMR**
- CHẤT GÂY RỐI LOẠN NỘI TIẾT

“ Chống nhiễm khuẩn máy dò
và môi trường của máy. ”

DIỆT BÀO TỬ



Khăn lau UMONIUM³⁸ PROBES được thiết kế đặc biệt để khử trùng cho các máy quét siêu âm, máy dò bề mặt và đầu dò các cơ quan nội tạng. Hoàn toàn không độc hại ngay cả trong môi trường phôi thai, dụng cụ hoàn toàn phù hợp để khám phụ khoa. Không chứa các loại khói độc, sản phẩm sẽ tiêu diệt vi trùng nhanh chóng trong vòng 5 giây mà không khô cứng lại trong hộp.

** Gây ung thư, gây đột biến hoặc gây độc

 laboratoire
HUCKERT'S
INTERNATIONAL
mastered disinfection





UMONIUM³⁸ PROBES

Một khăn lau 20 x 20 cm có thể xử lý diện tích 3 m².



✓ CÔNG THỨC KHÔNG CÓ
→ THÀNH PHẦN CMR**
→ CHẤT GÂY RỐI LOẠN NỘI TIẾT



CÁC CHỈ DẪN

Làm sạch và khử trùng các thiết bị y tế không xâm lấn.

THÀNH PHẦN

Khăn lau trắng không dệt (20 cm x 20 cm) làm từ 50% bột gỗ và 50% polyester và ngâm trong dung dịch UMONIUM³⁸: N-benzyl-N-dodecyl-N,N-dimethyl-ammonium chloride/N-benzyl-N,N-dimethyl-N-tetradecyl-ammonium chloride. 11,9g/L.

Dung dịch tắm được phân loại là thiết bị y tế cấp IIb.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

- Hoạt tính diệt khuẩn, diệt nấm và diệt khuẩn của khăn lau đã ngâm dung dịch được chứng nhận theo tiêu chuẩn ASTM 2967-15, EN 16615
- Hoạt tính diệt khuẩn, diệt nấm và diệt virus của dung dịch ngâm được chứng nhận theo tiêu chuẩn EN 13727, EN 14561, EN 13624, EN 14562, EN 14348, EN 14563 và EN 14476
- Theo DE 93/42/CEE về các thiết bị y tế (Phụ lục II, ngoại trừ §4)
- Chất lượng và khả năng truy xuất nguồn gốc được đảm bảo bởi tiêu chuẩn ISO 9001:2015/ EN ISO 13485:2016
- Chứng nhận MEA (Xét nghiệm đánh giá phối chuột)
- Chứng nhận HSSA (Thử nghiệm sức sống tinh trùng người)
- Dấu CE 1639

CÁCH SỬ DỤNG

Làm sạch/Khử trùng sơ bộ: Lấy một khăn lau ẩm. Dùng khăn lau ẩm để loại bỏ mọi bụi bẩn.

Khử trùng: Lấy một khăn lau ẩm mới. Lau sạch các thiết bị tối thiểu trong 5 giây. Để khô hoặc rửa sạch bằng nước* (hoặc lau bằng khăn thấm nước*) nếu cần thiết. Đóng nắp an toàn sau khi sử dụng.

THUỘC TÍNH

- Thiết bị y tế cấp IIa
- Khăn lau chứa chất tẩy - chất khử trùng phổ rộng
- Không độc hại, không có khí nguy hiểm
- DL₅₀ (thử nghiệm trên chuột): > 5840 mg/kg
- Không ăn mòn: pH trung tính
- Sản phẩm sẵn sàng sử dụng ngay không gây kích ứng da (không có độc tính thẩm qua da)
- Không chứa aldehyde, peroxide, biguanide hoặc thành phần gây ung thư, gây đột biến, gây độc
- Không đông tụ
- Không bắt lửa
- Hoạt động diệt khuẩn, diệt nấm và diệt bào tử
- Tương thích 100% trên sợi quang học, cao su, polycarbonate, hợp chất acrylic, thủy tinh, Pyrex, PU, PVC, HDPE, PET, neoprene, latex, silicone, sơn, thép không gỉ 410
- Hiệu quả, nhanh chóng và hiệu năng cao (làm tan máu bầm bề mặt)
- Hiệu quả hơn khi pha với chất hữu cơ
- Chống covid-19 hiệu quả
- Tác dụng ngay sau 5 giây
- Tồn dư trên bề mặt không được rửa sạch (màng kim khuẩn)
- Không có cặn sau khi rửa
- Hạn sử dụng ổn định: 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Sản phẩm không có phẩm màu hoặc mùi thơm
- Được xác nhận an toàn ngay cả ở môi trường phôi thai
- Dung dịch ngâm tắm có khả năng phân hủy sinh học

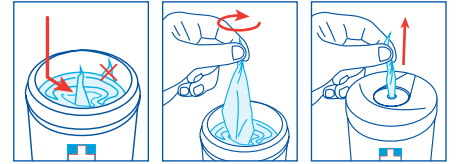
XÁC THỰC

- ESAOTE
- FUJIFILM healthcare/ HITACHI diagnostic imaging
- GE healthcare
- SAMSUNG Medison



MÃ HIỆU	TÊN GỌI	ĐÓNG GÓI
PF 10800	Hộp khăn lau 100 chiếc (20 x 20 cm)	6 x 100
PF 10810	500 gói khăn cá nhân	500 x 1
PF 12800	hộp phân phối	(2 x 50 chiếc)

QUY TRÌNH SỬ DỤNG



BƯỚC 1 : LÀM SẠCH/KHỬ TRÙNG SƠ BỘ



Lấy một khăn lau ẩm



Dùng khăn lau ẩm để loại bỏ mọi vết bẩn.

BƯỚC 2 : KHỬ TRÙNG



Lấy một khăn lau ẩm mới



Lau sạch các thiết bị tối thiểu trong 5 giây



HOẶC



Để khô HOẶC rửa lại bằng nước* (hoặc lau bằng khăn thấm nước*) nếu cần thiết

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Tiêu chuẩn	Cơ chế mục tiêu	Thời gian tiếp xúc (min.)	
		Tình trạng sạch sẽ	Tình trạng bẩn
EN 13727	VI KHUẨN <i>S. aureus, E. hirae, P. aeruginosa</i> <i>E. faecalis</i> (vancomycin-resistant), <i>E. coli</i> (carbapenem-resistant), <i>K. pneumoniae</i> (carbapenem-resistant), <i>S. aureus</i> (methicillin-resistant)	30 sec.	1
		30 sec.	-
EN 13697	<i>S. aureus, E. hirae, E. coli, P. aeruginosa</i>	5	15
EN 16615	<i>S. aureus, E. hirae, P. aeruginosa</i>	1	1
EN 14561	<i>S. aureus, E. hirae, P. aeruginosa</i>	10	30
EN 13624	NẤM <i>C. albicans</i>	5	5
EN 13697		10	15
EN 16615		30 sec.	30 sec.
EN 14562	<i>C. albicans, A. niger</i>	10	10
EN 14476	VIRUS Norovirus, Adenovirus, Poliovirus Human coronavirus, Vaccinia virus	10	10
EN 16777		-	30
EN 17111		60	-
EN 16615***		5	-
EN 14348	MYCOBACT. <i>M. avium, M. terrae</i>	10	10
EN 14563		10	10

* Nước uống ở nhiệt độ phòng

** Gây ung thư, gây đột biến hoặc gây độc

*** đã sửa đổi